

Kế hoạch tuần II

Chủ đề nhánh: Các con côn trùng

Thời gian thực hiện: 1 tuần

Từ ngày 16/12-20/12/2024

I. Mục đích yêu cầu:

* Kiến thức:

- Biết tên gọi, đặc điểm của con bướm, con ong, con ruồi, con muỗi, con kiến, gián là những con côn trùng.
- Biết tập cùng cô bài tập thể dục sáng “Chú gà trống”
- Biết gọi tên các đồ chơi trong góc và biết cách chơi với từng đồ chơi.

* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng giao tiếp, trả lời được các câu hỏi của cô, phát triển cho trẻ các lĩnh vực nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm xã hội, vận động.
- Rèn sự khéo léo của đôi tay, đôi chân, phát triển cơ chân, cơ tay, tổ chức vận động nhanh nhẹn giúp trẻ phát triển toàn diện.
- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi ở các góc.

* Thái độ:

- Hào hứng trò chuyện cùng cô
- Hứng thú tập thể dục sáng cùng cô.
- Hứng thú tham gia vào các góc chơi, chơi đoàn kết cùng bạn, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi khi chơi không quăng ném bừa bãi, cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, xác xô to
- Máy tính, loa nhạc bài hát “Đi xe lửa”
- Rổ, dây, hạt gạo, con vật xanh, đỏ, vàng để trẻ xâu vòng, giấy, màu để trẻ vẽ các con vật, gạch để trẻ xếp hàng rào, xếp chuồng cho các con vật.
- Tranh ảnh lô tô về các con côn trùng và đồ dùng, đồ chơi với câu chuyện về các con côn trùng.

III. Tổ chức hoạt động:

Tên hoạt động	Hoạt động giáo dục
Đón trẻ - Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none">* Đón trẻ:<ul style="list-style-type: none">- Cô mở cửa thông thoáng phòng nhóm để đón trẻ.- Cô đón trẻ với thái độ niềm nở, ân cần, tạo cho trẻ cảm giác được yêu thương khi đến lớp.- Cô nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, chào cô, chào bố mẹ lễ phép.- Cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích.- Xem tranh ảnh về đồ chơi, quan sát đồ chơi trên giá.- Chơi đồ chơi búp bê, bóng, một số đồ chơi các con côn trùngCô trao đổi với phụ huynh về tình trạng sức khỏe và học tập của trẻ.* Trò chuyện với trẻ:<ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện cùng trẻ về “Một số con côn trùng”

	<ul style="list-style-type: none"> - Con bướm: Có đầu, có thân, có cánh, có chân, sống ở trên cây, là côn trùng có lợi, thụ phấn cho hoa, - Con ong: Có đầu, có thân, có cánh, có chân, làm tổ trên cây, là côn trùng có lợi, lấy nhị hoa làm mật, thụ phấn cho hoa, làm mật cho con người. - Con muỗi: Có đầu, thân, cánh, chân, sống ở những nơi ẩm thấp, là côn trùng có hại, đốt người, làm sưng, ngứa, đau, truyền bệnh cho người khác. - Con ruồi: Có đầu, thân, cánh, chân, sống ở những nơi ẩm thấp, là côn trùng có hại, đậu vào thức ăn làm lây truyền bệnh tật cho con người. - Con gián: Có đầu, thân, cánh, chân, sống ở những nơi ẩm thấp, trợn bát, tú đưng thức ăn, có mùi hôi, là côn trùng có hại. - Con chuồn chuồn: Có đầu, thân, cánh, chân, là côn trùng có lợi, báo hiệu thời tiết cho con người. + Những con côn trùng có lợi: Ong, bướm, chuồn chuồn. + Những con côn trùng có hại: Ruồi, muỗi, gián, kiến. + Giáo dục trẻ: Yêu quý bảo vệ những con côn trùng có lợi, tìm mọi biện pháp để tránh xa và tiêu diệt những con côn trùng có hại. - Chào mừng ngày thành lập QĐNDVN 22/12 				
Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Thể dục sáng: Tập với bài “Chú gà trống” * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn quanh sân tập có thay đổi tốc độ đi: Đi thường, đi nhanh, đi chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, sau đó đứng thành vòng tròn cách đều nhau. * Trọng động: BTPTC: Chú gà trống - Hô hấp “Gà gáy” + Đưa hai tay lên miệng hít vào, thở ra làm gà gáy ò ó o... (Tập 2-3 lần) - Động tác 2: Tay-vai “Gà vỗ cánh” + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi Nhịp 1: Gà vỗ cánh: Giơ thẳng 2 tay sang ngang cao bằng vai và vẫy vẫy Nhịp 2: Hạ tay xuống VTTCB (Tập 2-3 lần) - Động tác : Lưng-bụng “Gà mổ thóc” + TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi. - Nhịp1: Cúi khom lưng, 2 tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc,tóc,tóc” - Nhịp 2: Đứng thẳng lên trở về tư thế ban đầu (Tập 2-3 lần) - Động tác 3: Chân-bật “Gà bới đất” + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi - Nhịp 1: Gà bới đất: Trễ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói “Gà bới đất” - Nhịp 2: VTTCB (Tập 3 - 4 lần) * Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng. 				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6

Chơi tập có chủ định	NB Con bướm, con muỗi	TDKN VĐCB: Bật qua các vòng + TCVD: Kéo co	- Dạy hát: Con cào cào - TCÂN: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật	Thơ “Tìm ổ” (Võ Quảng)	- Tô màu con Bướm
Dạo chơi ngoài trời	- In hình bướm bướm trên cát. - Trò chơi: Bịt mắt bắt dê	- Quan sát: Con chuồn chuồn - Trò chơi: Chuồn chuồn bay	- Quan sát: Con nhện - Trò chơi: Bịt mắt bắt dê	- Làm tổ chim bằng rơm - Trò chơi: Chim bay cò bay	- Quan sát: Con kiến - Trò chơi: Con bọ dừa
Chơi tự do					
Chơi ở các góc	<p>* Trò chuyện gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ đến từng góc chơi, trò chuyện, hỏi trẻ về các loại đồ chơi có trong góc chơi. - Góc HĐVDV: Ai thích xâu những hạt hạt, con vật màu đỏ, vàng để xâu vòng, xếp hàng rào, xếp đường đi, xếp chuồng gà, vịt... chơi với các loại côn trùng thì các con chơi ở góc này nhé. - Góc sách truyện: Ai thích xem tranh vẽ về các con côn trùng thì tí nữa các con về góc tranh truyện nhé. - Góc búp bê: Ai thích chơi bế em búp bê, cho búp bê ăn, chơi bán hàng rau củ quả, nấu ăn thì các con chơi ở góc chơi này nhé. - Trước khi chơi cô, giáo dục trẻ chơi đoàn kết cùng bạn, giữ gìn đồ dùng đồ chơi. <p>* Quá trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát bao quát trẻ chơi, chú ý cân đối trẻ ở góc chơi. + Góc HĐVDV: Xâu những hạt hạt, con vật màu đỏ, vàng để tạo thành vòng, xếp hàng rào, xếp đường đi, xếp chuồng gà, vịt... các loại côn trùng. + Góc sách truyện: Tranh vẽ về các con vật, côn trùng. + Góc búp bê: Bế em búp bê, cho búp bê ăn, chơi bán hàng rau, củ, quả, nấu ăn. <p>- Trẻ vào góc chơi cô bao quát trẻ chơi và chơi cùng trẻ cô luôn hỏi trẻ: + Con đang làm gì? Con cho em búp bê ăn gì? Tranh vẽ gì? ...? -> Cô giáo dục trẻ trong khi chơi phải đoàn kết, nhường nhịn bạn, không tranh giành đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.</p> <p>* Kết thúc: Hết giờ chơi cô đến từng nhóm chơi nhận xét, động viên tuyên dương khen ngợi trẻ chơi ngoan, sau đó cho trẻ hát bài “Bạn ơi hết giờ rồi” cất dọn đồ chơi.</p>				
Chơi tập	- Trò chơi: Mèo và	- Trò chơi: Gà mẹ, gà	- Trò chơi: Gà trong	- Trò chơi: Nu na nu	- Trò chơi: Lộn cầu

buổi chiều	chim sẻ - Nghe đoán một số câu đố về một số côn trùng	con và điều hâu - Làm quen bài hát: Con cào cào	vườn rau - Làm quen với bài thơ “Tim ồ”	nóng - Hành quân làm các chú bộ đội.	vòng - Bài đồng dao tu hú là chú bồ các
Chơi tự chọn					
Vệ sinh - trả trẻ	- Vệ sinh sạch sẽ gọn gàng, chuẩn bị tư trang cho trẻ ra về. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, học tập của trẻ.				

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:40 13/12/2024
bởi Nguyễn Thị Vân (30297317_vanmt) – Mầm Non Gia Tân

Kế hoạch ngày

Thứ 2 ngày 16 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Biết tên một số loại côn trùng con Muỗi, con Bướm, biết côn trùng có lợi, côn trùng có hại; Biết cách in hình trên cát con bướm; Biết nghe và trả lời câu đố của cô.
- Rèn khả năng phát triển ngôn ngữ, kĩ năng quan sát cho trẻ; Rèn kĩ năng tư; Rèn kĩ năng tư duy trả lời đúng câu đố của cô.
- Hứng thú trả lời cô; Tích cực in hình con bướm trên cát; Hứng thú nghe trả lời câu đố cùng cô, thích chơi trò chơi cùng cô.

II. Chuẩn bị:

- Một số tranh ảnh về các loài côn trùng: Con muỗi, con bướm
- Lô tô về các loại côn trùng
- Con bướm, cát, khuôn hình con bướm.
- Một số câu đố về các loài côn trùng

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Chơi tập có chủ định: NB Con bướm, con muỗi</p> <p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài hát “Con cào cào”+ Chúng mình vừa hát bài hát về con gì?+ Con cào cào thuộc nhóm gì?+ Ngoài con cào cào ra còn có con côn trùng nào nữa?+ Hôm nay cô sẽ cho các con đi tìm hiểu về các loại côn trùng xem loài nào có ích, có hại và môi trường sống của chúng nhé. <p>* Hoạt động 2: Trọng tâm Con bướm</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ xem hình ảnh “Con Bướm” và đố trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là con gì?+ Con bướm có đặc điểm gì?+ Con bướm bay được nhờ bộ phận gì? Bướm thường bay ở đâu? (Ở trên vườn hoa)- Cô gợi ý để trẻ nhận xét đặc điểm về hình dáng, vận động, môi trường sống của con bướm.- Bướm là loại côn trùng có lợi đối với con người, bướm bay đến làm đẹp cho vườn hoa, thụ phấn trên nhụy hoa, giúp cho cây xanh trĩu quả? <p>Con muỗi</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ xem hình ảnh “Con muỗi” và đố trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là con gì?- Cô gợi ý để trẻ nhận xét đặc điểm về hình dáng, vận động, môi trường sống của con muỗi,<ul style="list-style-type: none">+ Khi bị muỗi cắn, chúng ta cảm thấy như thế nào?+ Con muỗi truyền bệnh cho người và gia súc như thế nào?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.-Trẻ trả lời.- Trẻ chú ý xem.-Trẻ trả lời.-Trẻ lắng nghe.-Trẻ chú ý xem-Trẻ trả lời.

- Con muỗi thường sống ở nơi tối, ẩm, đậu trên rác bần rồi lại bay đến đậu, bám vào thức ăn của người; Muỗi hút máu người và gia súc bị bệnh rồi đến hút máu của người, gia súc lành. Đó chính là quá trình truyền bệnh của muỗi, Do vậy, muỗi là loại côn trùng truyền bệnh nguy hiểm, là loại côn trùng có hại.

- So sánh con bướm và con muỗi:

+ Con bướm và con muỗi cùng là côn trùng, đều biết bay.

+ Con bướm và con muỗi con nào có lợi và con nào có hại?

+ Con nào to, con nào nhỏ?

* Cô khái quát lại: Con bướm là côn trùng có lợi cho con người, bướm giúp con người thụ phấn cho hoa, còn con muỗi là côn trùng có hại nó truyền bệnh cho con người.

- Các con còn biết loại côn trùng nào có lợi và côn trùng nào có hại nữa?

- Cho trẻ kể tên 1 số côn trùng khác mà trẻ biết.

+ Để phòng tránh các loại côn trùng có hại, chúng ta phải làm gì?

- Giáo dục trẻ: Yêu quý bảo vệ những con côn trùng có ích lợi đối với con người, tiêu diệt những con côn trùng có hại đối với con người.

*** Trò chơi: “Thi xem ai nhanh”.**

- Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

* **Hoạt động 3: Kết thúc** Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

2. Đạo chơi ngoài trời:

In hình con bướm bướm trên cát.

- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề nhánh

- Cho trẻ quan sát cô vẽ con bướm bướm bằng phấn và nhận xét.

- Cô gợi ý và hỏi trẻ bằng các câu hỏi gợi mở cho trẻ trả lời:

+ Đây là con gì? (Cho trẻ đọc tên con bướm bướm 2 - 3 lần)

+ Đặc điểm, hình dáng? Có tác dụng gì?

- Cô hướng dẫn trẻ in hình con bướm bướm trên cát.

- Cho trẻ in con bướm bướm trên cát. Cô quan sát, nhắc nhở trẻ vẽ, cô giúp đỡ trẻ yếu kém.

- Giáo dục trẻ: Yêu quý bảo vệ con bướm bướm.

*** Trò chơi: Bịt mắt bắt dê**

- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.

* **Chơi tự do:** Cô giới thiệu đồ chơi, trên sân trường, cô bao quát trẻ chơi.

3. Chơi tập buổi chiều:

*** Trò chơi: Mèo và chim sẻ**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi cho trẻ chơi 2-3 lần.

* **Nghe đoán câu đố về một số con côn trùng:**

- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề nhánh.

-Trẻ lắng nghe.

-Trẻ chú ý.

-Trẻ lắng nghe.

-Trẻ chú ý.

-Trẻ kể tên.

-Trẻ lắng nghe.

- Trẻ hứng thú chơi

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời cô

- Trẻ lắng nghe

- Chơi vui

-Trẻ chơi.

<p>- Cô đọc một số câu đố về một số con cô trùng cho trẻ nghe và đoán. Con gì bé tí Đi lại từng đàn Kiếm được mồi ngon Cùng tha về tổ? (Con Kiến)</p>	<p>-Trẻ giải câu đố.</p>
<p>Con gì màu sắc đẹp Bay rập rờn bên hoa Suốt ngày chỉ la cà Không chăm lo làm việc? (Con bướm)</p>	<p>-Trẻ trả lời.</p>
<p>Con gì khi ta ngủ Nếu không mắc màn che Quanh người kêu vo ve Châm vào người hút máu? (Con muỗi)</p>	<p>-Trẻ trả lời.</p>
<p>Vừa bằng hạt đỗ Ăn cỡ với vua Là con gì? (Con ruồi)</p>	<p>-Trẻ trả lời.</p>
<p>- Cô đọc mẫu lần 1. Cô vừa đọc vừa hỏi trẻ. - Cô đọc cho trẻ nghe lần 2: + Hỏi trẻ đáp án câu đố? - Giáo dục trẻ: Yêu quý bảo vệ những con vật có lợi, tìm mọi biện pháp để tránh xa và tiêu diệt những con vật có hại</p>	<p>-Trẻ trả lời.</p>
<p>* Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ chơi tự do theo ý thích của mình, cô bao quát trong khi trẻ chơi.</p>	<p>-Trẻ chơi.</p>

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

Thứ 3 ngày 17 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Biết tên bài vận động và thực hiện được bài vận động “Bật qua các vòng”: Biết tên gọi, đặc điểm của con chuồn chuồn; Biết tên bài hát, tên tác giả.
- Rèn kỹ năng quan sát, sự nhanh nhạy khéo léo của đôi bàn chân khi bật qua các vòng theo yêu cầu của cô; Rèn kỹ năng ghi nhớ trả lời rõ câu hỏi của cô, phát triển vốn từ cho trẻ; Thuộc bài hát, hát đúng giai điệu bài hát cùng cô.
- Hứng thú thực hiện bài tập vận động cùng cô; Tích cực trả lời các câu hỏi của cô; Hào hứng hát cùng cô, thích chơi trò chơi cùng cô và bạn.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, rộng rãi.
- Xắc xô, nhạc, vòng.
- Con chuồn chuồn đồ chơi
- Máy tính, loa nhạc bài hát: “Con cào cào”

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi tập có chủ định: BTPTC: Tập với bài “Chú gà trống” VĐCB: Bật qua các vòng TCVD: Kéo co</p> <p>* Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn quanh sân tập có thay đổi tốc độ đi: Đi thường, đi nhanh ...chạy chậm dần, sau đó đứng thành vòng tròn cách đều nhau.</p> <p>* Trọng động: + BTPTC: Chú gà trống - Động tác 1: Tay-vai “Gà vỗ cánh” + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi Nhịp 1: Gà vỗ cánh: Trẻ giơ thẳng 2 tay sang ngang cao bằng vai và vẫy vẫy Nhịp 2: Hạ tay xuống VTTCB (Tập 2-3 lần) - Động tác 2: Lung-bụng “Gà mổ thóc” + TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi. - Nhịp 1: Trẻ cúi khom lưng, 2 tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tốc, tốc, tốc” - Nhịp 2: Đứng lên trở về tư thế ban đầu (Tập 2-3 lần) - Động tác 3: Chân-bật “Gà bới đất” + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay thả xuôi - Nhịp 1: Gà bới đất: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói “Gà bới đất” - Nhịp 2: VTTCB (Tập 3 - 4 lần) + VĐCB: Bật qua các vòng Cô làm mẫu 2 lần: - Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích - Lần 2: Cô làm mẫu + giải thích - Cô gọi 1 trẻ lên làm thử một lần. - Cho trẻ thực hiện: + Hai trẻ lên tập một lần</p>	<p>-Trẻ đi theo hiệu lệnh.</p> <p>- Trẻ tập</p> <p>- Trẻ tập.</p> <p>-Trẻ tập.</p> <p>- Trẻ thực hiện bài vận động.</p>

<p>+ Cho trẻ bật theo nhóm 3-4 trẻ thi đua nhau.</p> <p>- Trong quá trình trẻ tập cô hỏi trẻ tên vận động, cô luôn động viên khuyến khích trẻ tập.</p> <p>- Sau đó cô gọi một trẻ lên tập lại lần nữa và hỏi lại trẻ tên bài.</p> <p>- Giáo dục trẻ...</p> <p>+ TCVĐ: Kéo co</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>* Hội tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng</p> <p>2. Đạo chơi ngoài trời</p> <p>* Quan sát con chuồn chuồn.</p> <p>- Cho trẻ chơi “Trời tối, trời sáng”</p> <p>- Cô có con gì đây? Trẻ gọi tên con chuồn chuồn.</p> <p>+ Con chuồn chuồn có đặc điểm gì ?</p> <p>- Con chuồn chuồn có phần đầu, phần ngực, phần bụng.</p> <p>+ Phần đầu của con chuồn chuồn có gì?</p> <p>+ Ngoài phần đầu ra còn có gì ? Phần ngực con chuồn chuồn có gì ? Nhiều chân hay ít chân ?</p> <p>- Chuồn chuồn là con vật có ích hay có hại ?</p> <p>=>GD</p> <p>+ Trò chơi: Chuồn chuồn bay</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi, cho trẻ chơi 1 - 2 lần</p> <p>* Chơi tự do: Cô giới thiệu đồ chơi, trên sân trường, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Chơi tập buổi chiều:</p> <p>* Trò chơi: Gà mẹ, gà con và điều hâu</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi. Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>* Làm quen bài hát: Con cào cào (Hàn Ngọc Bích)</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần.</p> <p>+ Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả? Cô trò chuyện cùng với trẻ về nội dung bài hát</p> <p>- Cô cho cả lớp hát 2-3 lần sau đó cô cho tổ, nhóm, cá nhân hát. Cô chú ý sửa sai, sửa giọng cho trẻ, rèn cho trẻ hát đúng giai điệu của bài hát. Động viên khuyến khích trẻ hát.</p> <p>- Giáo dục trẻ ...</p> <p>* Chơi tự chọn: Trẻ tự chọn đồ chơi ở các góc để chơi. Cô cho trẻ về góc chơi, bao quát trong khi trẻ chơi.</p>	<p>-Trẻ thi đua.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Trẻ trả lời cô</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ hát cùng cô.</p> <p>-Trẻ chơi.</p>
--	---

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

Thứ 4 ngày 18 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích

- Biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát; Biết tên gọi con nhện, đặc điểm nổi bật của con nhện; Biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ.
- Hát đúng giai điệu của bài hát, phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc trong khi trẻ nghe hát; Rèn kỹ năng ghi nhớ, trả lời được các câu hỏi của cô; Rèn kỹ năng đọc rõ câu trong bài thơ, trả lời được các câu hỏi của cô.
- Hứng thú hát cùng cô; Hứng thú, trả lời các câu hỏi của cô; Hứng thú đọc thơ cùng cô, tích cực tham gia vào các hoạt động, trò chơi.

II. Chuẩn bị:

- Mũ múa đủ số lượng trẻ
- Máy tính, loa, nhạc bài hát “Con cào cào” “Tiếng kêu của các con vật”.
- Con nhện đồ chơi, Khăn bịt mắt; Tranh minh họa bài thơ “Tìm ỏ”

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none">- NDTT: Dạy hát “Con cào cào”- NDKH: TCÂN “Nghe tiếng kêu đoán tên con vật”* Hoạt động 1: Gây hứng thú “Xúm xít xúm xít”- Cô trò chuyện về chủ đề và cho trẻ kể xem có các loại côn trùng gì?* Hoạt động 2: Trọng tâm: Dạy hát “Con cào cào” (Khánh Vinh)- Cô hát lần 1 giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.- Bài hát “Con cào cào” của nhạc sĩ (Khánh Vinh) Bài hát là một bài hát kể về bạn cào cào có cái cánh xanh xanh, rất chăm chỉ tập luyện thể dục thể thao, và ai muốn khỏe đẹp như bạn cào cào thì phải chăm chỉ tập thể dục thể thao.+ Các con có chăm chỉ tập luyện thể dục thể thao như bạn cào cào không? Khi đến trường các con có tập thể dục không?- Cô hát lần 2 hỏi trẻ: Cô vừa hát bài gì? Của nhạc sĩ nào? Bài hát nói về ai?+ Dạy trẻ hát:- Cô và trẻ hát 1-2 lần- Cô mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát 1 lần. Sau mỗi lần trẻ hát cô chú ý sửa sai, sửa giọng cho trẻ.- Cả lớp hát lại 1 lần kết hợp nhún nhảy theo giai điệu của bài.- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh chân tay sạch sẽ...+ TCÂN “Nghe tiếng kêu đoán tên con vật”- Cô nêu cách chơi: “Khi cô mở tiếng kêu của một con vật nào thì chúng mình sẽ gọi tên con vật đó và giơ lô tô con vật đó lên nhé. Cô mời mỗi bạn lấy một rô lô tô của mình ra nào!- Con gì bắt chuột? (Trẻ giơ lô tô con mèo và nói con mèo)	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời cô- Chú ý lắng nghe- Trẻ trả lời- Chú ý lắng nghe- Trẻ trả lời cô- Trẻ hát cùng cô- Trẻ hát theo yêu cầu của cô- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe cô giới thiệu cách chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Con gì gâu gâu? (Trẻ giơ lô tô con chó và nói con chó) - Con gì éc éc? (Trẻ giơ lô tô con lợn và nói con lợn) - Các con vật này được nuôi ở đâu? - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần * Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ. <p>2. Dạo chơi ngoài trời:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Trò chơi: Bịt mắt bắt dê - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2 - 3 lần. * Quan sát con nhện. - Cô đọc câu đố cho trẻ nghe và trò chuyện cùng trẻ: <div style="text-align: center;"> <p>“Mắc võng nằm trong góc nhà Khách nào trạm võng chạy ra trời liền” Là con gì?</p> </div> + Cô có con gì đây ? Con nhện có những đặc điểm gì ? + Con nhện có 3 phần, phần đầu, phần ngực, phần bụng) + Phần đầu của con nhện có gì ? Vậy còn phần ngực của con nhện có gì ? Con nhện có nhiều chân hay ít chân ? Chân để làm gì ? Phần bụng của con nhện có gì ? Chúng mình nhìn thấy con nhện ở đâu ? Nhện răng gì ? Thức ăn của con nhện là gì ? (ruồi muỗi) - Chúng mình thấy con nhện là con vật có lợi hay có hại ? => Các con ạ con nhện có 3 phần, phần đầu, phần ngực, phần bụng, nhện là loài côn trùng có ích bắt ruồi muỗi bằng cách răng tơ nhưng có một số loài nhện rất độc vì vậy chúng mình tránh xa loài nhện. - Giáo dục trẻ... * Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích của trẻ, trong khi trẻ chơi cô bao quát, nhắc trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn. <p>3. Chơi tập buổi chiều:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Trò chơi: Trời nắng, trời mưa - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 3 - 4 lần. * Làm quen bài thơ: Tìm ổ <div style="text-align: center;"> <p>(Võ Quảng)</p> </div> - Cô cho trẻ xem tranh minh họa bài thơ “Tìm ổ” - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc cho trẻ nghe 1-2 lần. - Cho trẻ đọc cùng cô 3 - 4 lần. - Giáo dục trẻ... * Chơi tự chọn: Cô giới thiệu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích của mình, cô bao quát và giúp đỡ trẻ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi vui - Trẻ giải câu đố - Chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng ng - Trẻ chơi. - Trẻ chơi. - Trẻ xem - Trẻ đọc cùng cô. - Trẻ chơi.
---	---

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

Thứ 5 ngày 19 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ với sự giúp đỡ của cô giáo; Biết cách làm tổ chim bằng rơm và tác dụng của tổ chim ; Biết tên bài hát, tên tác giả.
- Rèn kỹ năng đọc rõ lời bài thơ, trả lời được các câu hỏi của cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn thói quen cho trẻ nói câu đầy đủ; Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo của bàn tay, các ngón tay khi làm tổ chim; Hát đúng giai điệu của bài hát.
- Hứng thú đọc thơ cùng cô; Hứng thú làm tổ chim cùng cô; Hào hứng hát cùng cô, tích cực tham gia vào các hoạt động, trò chơi.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa bài thơ “Tìm ổ”; Nhạc bài hát “Đàn gà con”
- Mỗi trẻ một túi rơm.
- Máy tính, nhạc bài hát “ Chú bộ đội hành quân”

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi tập có chủ định:</p> <p>- Thơ: Tìm ổ</p> <p>+ Trò chơi: Thi xem ai nhanh</p> <p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô làm tiếng kêu “Cục ta cục tác, cục ta cục tác” hỏi trẻ đó là tiếng kêu của con gà gì?</p> <p>- Vì sao con gà mái lại kêu như vậy. Muốn biết điều gì xảy ra với con gà mái các con cùng hướng lên cô nhé.</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng tâm</p> <p style="text-align: center;">Thơ : Tìm ổ (Võ Quảng)</p> <p>+ Cô đọc mẫu:</p> <p>- Cô đọc lần 1: Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.</p> <p>+ Bài thơ nói về chị gà mái, áo trắng như bông, yếm thì đỏ hoa vông, cánh phồng bấp chuôi, tìm ổ quanh nhà để đẻ quả trứng tròn.</p> <p>- Cô đọc lần 2: Cô đọc kết hợp tranh minh họa nội dung bài thơ hỏi trẻ:</p> <p>+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Bài thơ nói về con gì? Con gà mái có chiếc áo màu gì? (đó chính là màu lông của con gà mái) Ngoài ra nó còn có gì nữa?</p> <p>+ Đó chính là cái gì của con gà? Con gà mái tìm chỗ quanh nhà để làm gì? ... ?</p> <p>- Giáo dục trẻ...</p> <p>+ Dạy trẻ đọc thơ:</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần</p> <p>- Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân trẻ lần lượt đọc.</p> <p>- Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ</p> <p>- Động viên, khuyến khích, khen ngợi trẻ</p> <p>- Lần 3: Cô cho trẻ đọc cùng cô 2-3 lần, đọc kết hợp với</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô đọc</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đọc thơ cùng cô</p> <p>- Trẻ đọc theo yêu cầu của cô</p>

<p>các sidle minh hoạ bài thơ</p> <p>+ Trò chơi: Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát cùng cô bài “Đàn gà con” Và đi ra ngoài. <p>2. Dạo chơi ngoài trời:</p> <p>* Làm tổ con chim bằng rơm ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dạo quanh sân trường, và hát bài “Con chim non”. - Cô trò chuyện cùng trẻ về loài chim: <p>+ Tên gọi? Đặc điểm, màu sắc hình dáng của một số loài chim?</p> <p>+ Nơi sống của loài chim? Sống trong tổ hay trong chuồng?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát cô làm tổ con chim bằng rơm và nhận xét. + Đây là cái gì? Đặc điểm? Hình dáng? chất liệu? + Các con có muốn cùng cô làm tổ cho các chú chim không? - Cô hướng dẫn trẻ cách làm tổ, bện tổ chim. - Cô cho trẻ thi nhau làm tổ cho các chú chim theo nhóm. - Cô quan sát, nhắc nhở, gợi ý cho trẻ làm tổ chim. - Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm của mình làm ra. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ làm đẹp. <p>* Trò chơi : “Chim bay cò bay”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại cùng cô, cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. - Cô quan sát, nhắc nhở trẻ chơi, nhận xét trẻ chơi. <p>* Chơi tự do: Trẻ tự chơi theo ý thích của mình, trong khi trẻ chơi cô bao quát trẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>3. Chơi tập buổi chiều:</p> <p>* Trò chơi: Nu na nu nống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>- Hành quân làm các chú bộ đội.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc bài hát - Cô và trẻ cùng hành quân đi đều, bước đều <p>* Chơi tự chọn: Cô giới thiệu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích của mình. Cô bao quát trẻ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ hát và đi theo cô - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ trả lời các câu hỏi của cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi vui - Trẻ chơi vui - Trẻ lắng nghe, trả lời -Trẻ đi đều. - Trẻ chơi theo ý thích.
---	--

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

Thứ 6 ngày 20 tháng 12 năm 2024

I. Mục đích:

- Biết tên gọi con Bướm, biết cầm màu bằng tay cầm thìa, giữ vở bằng tay cầm bát để tô màu con bướm đúng cách; Biết tên gọi con kiến, đặc điểm nổi bật của con kiến; Biết đọc bài đồng dao và hiểu nội dung bài đồng dao về các loài chim
- Rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn của đôi bàn tay, cử động của các ngón tay khi cầm bút sáp màu để tô màu con bướm 1 cách thành thạo; Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời được các câu hỏi của cô Rèn kỹ năng đọc, phát âm thành thạo.
- Hứng thú tô màu con bướm; Hứng thú trả lời các câu hỏi của cô; Tích cực đọc bài đồng dao cùng cô.

II. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu của cô
- Tranh vẽ con bướm, sáp màu đủ số trẻ
- Máy tính, loa, nhạc bài hát “Con chim non”
- Mỗi trẻ một túi rom
- Một số tranh ảnh về các loài chim

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi tập có chủ định: Tạo hình “Tô màu con Bướm”</p> <p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú Cô đọc câu đố: - Cô trò chuyện cùng trẻ về con bướm - Các con biết con bướm có những màu gì không? Con bướm bay ở đâu? Con bướm bay được là nhờ có gì? (Đôi cánh)</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng tâm + Quan sát tranh mẫu: - Phòng triển lãm tranh tặng lớp mình một bức tranh rất đẹp nhưng không biết bức tranh vẽ về con gì? + Cho 1 trẻ lên mở ra và hỏi trẻ bức tranh vẽ con gì?</p> <p>+ Cô tô mẫu: - Để tô được bức tranh thật đẹp, các con cùng quan sát cô tô mẫu nhé! - Muốn tô được đẹp các con ngồi lưng thẳng, cầm bút sáp màu bằng tay cầm thìa, cầm bằng ba đầu ngón tay. - Cô đã tô hoàn thành bức tranh của mình rồi. Các con hãy ngồi đúng tư thế để tô tranh nào?</p> <p>+ Trẻ thực hiện: - Trẻ thực hiện, cô bao quát và hướng dẫn trẻ, giúp đỡ trẻ còn lúng túng, cô bao quát và giúp trẻ yếu về kỹ năng tô hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con tô tranh gì? Con bướm của con có màu gì? - Đa số trẻ thực hiện xong cô đưa ra tín hiệu và trẻ giơ tranh lên trưng bày.</p> <p>+ Nhận xét sản phẩm:</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ mở bức tranh</p> <p>- Trẻ trả lời cô</p> <p>- Vâng ạ</p>

<p>- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>- Cô nhận xét chung, động viên, khuyến khích, khen trẻ.</p> <p>Giáo dục trẻ ...</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, cho trẻ vận động bài hát “Kìa con bướm vàng” thu dọn đồ dùng cùng cô.</p> <p>2. Đạo chơi ngoài trời:</p> <p>* Quan sát con kiến</p> <p>- Cho trẻ quan sát con kiến bằng đồ chơi.</p> <p>- Cho trẻ phát âm con kiến 3- 4 lần.</p> <p>- Con kiến có những bộ phận nào?</p> <p>- Con kiến cũng có 3 phần phần đầu, phần ngực và bụng.</p> <p>+ Phần đầu của con kiến có gì? Phần ngực của con kiến có gì?</p> <p>- Vậy còn phần bụng của con kiến như thế nào?</p> <p>+ Con kiến ăn gì? Con kiến sống ở đâu? Kiến đào tổ, hang sống theo bầy đàn. Con kiến là con côn trùng có lợi hay có hại?</p> <p>- Kiến là một vật nhỏ bé các con không nên đến gần vì Kiến đốt rất đau. Nó có thể chui vào mũi mắt miệng nếu chúng ta lại gần nó.</p> <p>- Giáo dục trẻ ...</p> <p>* Trò chơi: Con bọ dừa</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>* Chơi tự do: Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích của trẻ, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Chơi tập buổi chiều:</p> <p>* Trò chơi: “Dung dăng dung dẻ ”</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi. Gọi hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần).</p> <p>* Làm quen bài đồng dao: Tu hú là chú bồ các.</p> <p>- Cô giới thiệu và đọc cho trẻ nghe bài đồng dao 2 - 3 lần.</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần.</p> <p>- Chia tổ, nhóm, cá nhân đọc.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Yêu quý, bảo vệ loài chim, bảo vệ môi trường sống cho loài chim.</p> <p>* Chơi tự chọn: Cô giới thiệu cho trẻ tên đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích của mình, cô bao quát và giúp đỡ trẻ chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe cô hướng dẫn cách tô màu tranh.</p> <p>- Trẻ nhận vở và thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời cô</p> <p>- Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ đọc.</p> <p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>-Trẻ chơi.</p>
--	---

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

ĐÁNH GIÁ NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU

NGƯỜI KIỂM TRA KẾ HOẠCH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Đoàn Thị Nga

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:43/12/2024
bởi Nguyễn Thị Vân (30297317_vanmt) – Mầm Non Hòa Tân

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 7 ngày 21 tháng 12 năm 2024

I. Tên hoạt động:

* Hoạt động chính trong ngày:

- DCNT: Chơi với bóng
- CTCCĐ: NB con bướm, con muỗi
- CTBC: Rèn nề nếp vệ sinh.

II. Cách thực hiện:

Thời gian	Hoạt động
6h30-7h50	1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện.
7h50-8h20	2. Thể dục sáng : Tập theo nhịp đếm 1- 4
8h20-9h	3. Dạo chơi ngoài trời: - Chơi với bóng - TC: Bóng tròn to - Chơi tự do
9h-9h20	4. Ôn CTCCĐ: NB: Con bướm, con muỗi.
9h20-10h00	5. Chơi, hoạt động ở các góc:
10h00-11h	6. Ăn bữa chính:
11h-13h30	7. Ngủ
13h30-14h	8. Ăn bữa phụ:
14h-15h	9. CTBC: - TC: Nu na nu nống - Rèn nề nếp vệ sinh - Chơi tự chọn
15h -16h	10. Ăn bữa chính:
16h-17h00	11. Vệ sinh, trả trẻ.

TÀI LIỆU HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.mas.edu.vn lúc 14:40 13/12/2024
bởi Nguyễn Thị Vân (30297317_vanmt) – Mầm Non桂花 Tân

